

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAH'LEO
TỈNH ĐẮKLẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2018/HS-ST

Ngày: 15/10/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAH'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Xuân Thụ và bà Phạm Thị Thùy Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'Leo tham gia phiên tòa: Ông Mai Xuân Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 10 năm 2018, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'Leo mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2018/TLST-HS, ngày 29 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2018/QĐXXST-HS, ngày 28 tháng 9 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 44/QĐHPT-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Tăng Quốc K, sinh năm 1967, tại huyện P, thành phố Cần Thơ. Nơi cư trú: Số nhà 37/19 H, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tăng S và bà Lý Kim Q (Đều đã chết); có vợ Nguyễn Thị P L và 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 84/HSST ngày 16 tháng 7 năm 2009 của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An, xử phạt 01 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, đã được xóa án tích.

Bị cáo bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo bắt tạm giữ kể từ ngày 03 tháng 4 năm 2018 và chuyển tạm giam từ ngày 12 tháng 4 năm 2018. Đến ngày 11 tháng 5 năm 2018 được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo cho gia đình bảo lãnh. Sau khi được tại ngoại, bị cáo không chấp hành nghĩa vụ, nên ngày 18 tháng 8 năm 2018 đã bị bắt tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an huyện Ea H'Leo, có mặt.

- Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Nguyễn Hà Minh P, sinh năm 1979. Nơi cư trú: Khối 3B, thị trấn E, huyện E, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2. Ông Trương Văn N, sinh năm 1979. Nơi cư trú: 98/8 T, phường A, quận N, thành phố Cần Thơ, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Trần Phúc D, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Ấp TA, xã T, huyện T, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

2. Chị Ngô Thị Thúy K1, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Thôn 9, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02 tháng 4 năm 2018, tại tuyến đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận tổ dân phố 15, thị trấn Ea Drăng, huyện Ea H'Leo, Công an huyện Ea H'Leo lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Tăng Quốc K và Nguyễn Hà Minh P, đang có hành vi vận chuyển gỗ trái phép trên chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 65C- 06377 theo hướng Gia Lai - Đắk Lắk; tang vật thu giữ gồm 1.480 lóng gỗ Bằng Lăng và chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 65C- 06377.

Quá trình điều tra xác định: Vào ngày 31 tháng 3 năm 2018, thông qua cò xe Nguyễn Hà Minh P gọi điện thoại thuê xe ô tô tải do Tăng Quốc K điều khiển chở gỗ Bằng lăng không có giấy tờ từ tỉnh Kon Tum về thành phố Buôn Ma Thuột với giá 10.000.000 đồng và P nói sẽ lo lót trên đường, thì K đồng ý. Khoảng 16 giờ ngày 01 tháng 4 năm 2018, P gặp K và Trần Phúc D tại thành phố PleiKu. Sau đó, P dẫn đường cho K điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 65C- 063.77 chở P và D đến nơi bốc gỗ. Sau khi xe vào tới nhà K1 ở thôn 8, xã Đ, huyện K, tỉnh Kon Tum, thì P gặp K1 và thỏa thuận mua gỗ Bằng lăng không có giấy tờ. Sau đó K1 tính được 1480 thanh gỗ, bán với tổng số tiền 92.300.000 đồng, P đồng ý rồi gọi điện thoại cho Tiên để Tiên chuyển tiền cho K1 thì K1 đồng ý. Lúc này, K và D mở bửng xe ô tô xong lên ca bin xe ô tô nằm ngủ. K1 thuê anh Mai Văn N và một số người bốc vác khác bốc gỗ lên xe ô tô tải biển kiểm soát 65C- 063.77. Đến sáng ngày 02 tháng 4 năm 2018 sau khi bốc gỗ xong thì P nói K điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 65C- 063.77 chở P, D và số gỗ trên thùng xe ô tô về thành phố Buôn Ma Thuột. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02 tháng 4 năm 2018, khi xe ô tô biển kiểm soát 65C- 063.77 do K điều khiển về tới địa phận tổ dân phố 15, thị trấn E, huyện E2, thì bị Công an huyện EaH'Leo kiểm tra, phát hiện và bắt giữ do gỗ trên xe không có giấy tờ.

Bị cáo khai nhận hành vi đã thực hiện của mình như đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra.

Tại kết luận giám định ngày 11/4/2018 của Chi cục Kiểm lâm tỉnh Đắk Lắk, đã kết luận: Tổng khối lượng gỗ 20,124 m³; toàn bộ số lượng gỗ trên đều là gỗ Bằng lăng, thuộc nhóm III, gỗ hộp có khối lượng gỗ 20,124 m³.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã thu giữ gồm: 01 xe ô tô tải hiệu HINO biển kiểm soát 65C- 063.77; 1480 thanh gỗ Bằng Lăng có khối lượng gỗ hộp là 20,124 m³; 01 điện thoại di động hiệu OPPO Model A33w, bên trong có 01 sim điện thoại và 01 Giấy phép lái xe số 920945000047 của Tăng Quốc K; 01 điện thoại di động hiệu I Phone 4, màu trắng, bên trong có 01 sim điện thoại của Nguyễn Hà Minh P; 01 điện thoại di động hiệu SamSung Model SM-A500H/DS, bên trong có 01 sim điện thoại của Ngô Thị Thúy K1; 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu nâu của Trần Phúc D, bên trong có 01 sim điện thoại. Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã xác định: Chiếc xe ô tô tải biển số 65C- 063.77 là của Trương Văn N, trú tại 39E/6 khu vực A, Phường B, quận B2, thành Phố Cần Thơ. Việc K đã sử dụng chiếc xe trên để vận chuyển 1.480 thanh gỗ Bằng Lăng thì ông N không biết. Ngày 27 tháng 4 năm 2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 65C- 063.77 cho ông Trương Văn N là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 Giấy phép lái xe số 920945000047 cho Tăng Quốc K, trả lại chiếc điện thoại di động hiệu SamSung màu nâu cho Trần Phúc D. Đối với 03 chiếc điện thoại di động nêu trên của Nguyễn Hà Minh P, Tăng Quốc K và Ngô Thị Thúy K1, đây là công cụ, P tiện sử dụng vào việc phạm tội và 1480 thanh gỗ Bằng Lăng là vật chứng vụ án, những vật chứng nêu trên đã được đề cập xử lý tại vụ án Nguyễn Hà Minh P.

Tại bản Cáo trạng số 82/CT-VKS, ngày 28 tháng 8 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố để xét xử đối với bị cáo Tăng Quốc K về tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo điểm k khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Tăng Quốc K phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”.

Áp dụng điểm k khoản 1 Điều 232; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt bị cáo Tăng Quốc K 12 đến 15 tháng tù, thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ (Ngày 03 tháng 4 năm 2018). Được khấu trừ thời hạn đã bị tạm giam từ ngày 03 tháng 4 năm 2018 đến ngày 11 tháng 5 năm 2018.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 101 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'Leo đã trả lại chiếc xe ô tô tải biển kiểm soát 65C-063.77 cho ông Trương Văn N là chủ sở hữu hợp pháp; trả lại 01 Giấy phép lái xe số 920945000047 cho Tăng Quốc K, Trả lại chiếc điện thoại di động hiệu SamSung màu nâu cho Trần Phúc D. Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO Model A33w, bên trong có 01 sim điện thoại và 01 Giấy phép lái xe số 920945000047 của Tăng Quốc K; 01 điện thoại di động hiệu I Phone 4, màu trắng, bên trong có 01 sim điện thoại của Nguyễn Hà Minh P; 01 điện thoại di động hiệu SamSung Model SM-A500H/DS, bên trong có 01 sim điện thoại của Ngô Thị Thúy K1; 01 điện thoại di động hiệu SamSung màu nâu của Trần Phúc D, bên trong có 01 sim điện thoại.

Đối với 03 chiếc điện thoại di động nêu trên của Nguyễn Hà Minh P, Tăng Quốc K và Ngô Thị Thúy K1, đây là công cụ, P tiện sử dụng vào việc phạm tội và 1480 thanh gỗ Bằng Lăng là vật chứng vụ án, những vật chứng nêu trên đã được đề cập xử lý tại vụ án Nguyễn Hà Minh P.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố và cũng không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về nội dung: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận: Bị cáo đã có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 65C- 063.77, vận chuyển 1480 thanh gỗ Bằng lăng, thuộc nhóm III, gỗ hộp có khối lượng gỗ 20,124 m³, đang lưu thông hướng Gia Lai - Đắk Lắk, thì bị Công an huyện Ea H'Leo phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại điểm k khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 243 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 300.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

k) Tàng trữ, vận chuyển, chế biến hoặc mua bán trái phép từ 1,5 mét khối(m³) đến dưới 03 mét khối (m³) gỗ thuộc Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ hoặc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IA hoặc gỗ có nguồn gốc từ nước ngoài thuộc Phụ lục I Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; từ 10 mét khối (m³) đến dưới 20 mét khối(m³) gỗ thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm IIA hoặc gỗ có nguồn gốc từ nước ngoài thuộc Phụ lục II Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp; từ 20 mét khối (m³) đến dưới 40 mét khối (m³) gỗ loài thực vật rừng thông thường;”.

Như vậy, hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” quy định tại điểm k khoản 1 Điều 232 Bộ luật Hình sự.

Lời luận tội của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về việc định tội danh là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận. Tuy nhiên, phần đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt đối với bị cáo là hơi cao.

Hành vi phạm tội của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến lĩnh vực quản lý và bảo vệ rừng và lâm sản của Nhà nước vượt quá mức xử phạt vi phạm hành chính tối đa, tiếp tay làm ảnh hưởng xấu đến môi trường sinh thái nói chung. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, sau khi phạm tội đã bỏ trốn gây trở ngại cho việc điều tra vụ án. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian thì mới có đủ tác dụng trừng trị, đồng thời cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân biết tôn trọng pháp luật. Ngoài ra, còn để răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[5]. Đối với Trần Phúc D, do không chứng minh được hành vi đồng phạm với các bị cáo Tăng Quốc K và Nguyễn Hà Minh P, nên không có căn cứ để xử lý.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đã được đề cập xử lý tại vụ án Nguyễn Hà Minh P nên không đề cập giải quyết.

[7]. Về án phí: Bị cáo Tăng Quốc K phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Tăng Quốc K phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”

Căn cứ vào điểm k khoản 1 Điều 232; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Tăng Quốc K 09 (chín) tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam (Ngày 18 tháng 8 năm 2018). Được khấu trừ thời hạn đã tạm giam từ ngày 03 tháng 4 năm 2018 đến ngày 11 tháng 5 năm 2018.

Về xử lý vật chứng: Đã được đề cập xử lý tại vụ án Nguyễn Hà Minh P.

Về án phí: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Tăng Quốc K phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày,

kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'leo;
- Cơ quan thi hành án hình sự - Công an huyện Ea H'leo;
- Cơ quan THA dân sự huyện E2;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, Văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bùi Quốc Hà